

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐĂNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 50 /2022/HSST
Ngày: 11/7/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Thanh;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thành Đô

Ông Trần Đức Hòa

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Quốc Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2022/HSST ngày 22 tháng 6 năm 2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2022/QĐXXST – HS ngày 01 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tấn T, (tên gọi khác: cò), sinh ngày 28/ 8/ 2003, tại tỉnh Đắk Nông.

Căn cước công dân số: 067203004xxx cấp ngày 12/8/2021. Nơi cấp: Cục QLHC về TTXH Bộ Công an.

Nơi cư trú: Thôn C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu D và bà Ngô Thị Ngọc T; tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giam từ ngày xx/4/2022 cho đến nay, (có mặt).

- Bị hại: Ngô Văn Hòa T, sinh năm 1975, (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Tc, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

- Người đại diện theo ủy quyền của bị hại Ngô Văn Hòa T: Ông Ngô Văn Hòa S, sinh năm 1971, (có mặt).

Địa chỉ: Thôn Sơn Phú, xã Phú Sơn, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngô Thị Ngọc Trinh, sinh năm 1975, (có mặt).

Địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 17/12/2021, Nguyễn Tấn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 93H4-97XX đi từ nhà thuộc Thôn C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông đến nhà anh Trần Văn Q ở xã Phú Sơn, huyện Bù Đăng để xin việc làm và có uống bia cùng anh Q. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khi đến đoạn Km 888 đường Quốc lộ 14 thuộc thôn Sơn Quý, xã Phú Sơn, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước thì đâm vào đuôi xe mô tô biển kiểm soát: 71F2-83XX không có hệ thống đèn chiếu sáng và đèn hậu do ông Ngô Văn Hòa T đang điều khiển cùng chiều phía trước gây tai nạn giao thông khiến cho T, ông T bị thương nặng, 02 xe gắn máy bị hư hỏng nặng.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 08-0122/TgT ngày 19/01/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bến Tre xác định ông Ngô Văn Hòa T bị thương tích có tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích là: 63% (sáu mươi ba phần trăm).

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 51/2022/TgT ngày 09/02/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Phước xác định Nguyễn Tấn T bị thương tích có tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích là: 44% (bốn mươi bốn phần trăm).

Tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông nồng độ cồn của T là 0,064miligam/1 lít khí thở. T chưa có giấy phép điều khiển xe mô tô hai bánh có dung tích xy lanh từ 50cm³ đến 125cm³ (hạng A1).

- Về vật chứng vụ án: Ngày 25/5/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bù Đăng đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 28 trả lại xe mô tô biển kiểm soát 93H4-97XX cho chủ sở hữu là Nguyễn Tấn T; xe mô tô biển kiểm soát 71F2-83XX cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Trần Minh C.

- Trách nhiệm dân sự: Đại diện theo ủy quyền của người bị hại là ông Ngô Văn Hòa S đã nhận số tiền 7.000.000 đồng và không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra.

Tại Cáo trạng số 47/CT – VKS ngày 22/6/2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố bị cáo Nguyễn Tấn T về Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát khẳng định nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố. Về tội danh đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn T phạm Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về hình phạt đề nghị: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T từ 18 đến 24 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng

Bị cáo Nguyễn Tấn T thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác đối với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT-Công an huyện Bù Đăng và Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 17/12/2021, Nguyễn Tấn T không có giấy phép lái xe và nồng độ cồn của T là 0,064miligam/1lít khí thở điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 93H4-97XX lưu thông trên đường Quốc lộ 14 theo hướng từ xã Phú Sơn, huyện Bù Đăng đi tỉnh Đắk Nông. Khi đến đoạn đường tại km 888 thuộc thôn Sơn Quý, xã Phú Sơn, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước do không chú ý quan sát và không giữ khoảng cách an toàn đã đâm vào đuôi xe mô tô biển kiểm soát 71F2-83XX không có hệ thống đèn chiếu sáng, đèn hậu do ông Ngô Văn Hòa T đang điều khiển cùng chiều phía trước gây tai nạn, khiến cho ông T bị thương tích 63% (sáu mươi ba phần trăm).

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Tấn T đã vi phạm vào khoản 8 Điều 8, khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 58 Luật giao thông đường bộ; khoản 1 Điều 35 Luật phòng, chống tác hại của rượu bia.

Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

“8. Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililit máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở.”

Điều 12. Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe

“1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo "Cự ly tối thiểu giữa hai xe" phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo.”

Điều 58. Điều kiện của người lái xe tham gia giao thông

“1. Người lái xe tham gia giao thông phải đủ độ tuổi, sức khỏe quy định tại Điều 60 của Luật này và có giấy phép lái xe phù hợp với loại xe được phép điều khiển do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp.”

Điều 35 Luật phòng, chống tác hại của rượu bia

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 35/2018/QH14 như sau:

“8. Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn”.

Với hậu quả làm bị hại ông Ngô Văn Hòa T bị thương tích 63% nên hành vi của bị cáo đã vi phạm vào điểm a, b khoản 2, Điều 260 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác;

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”.

Như vậy, nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhưng do ý thức chấp hành giao thông kém, chủ quan, cẩu thả nên đã vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng, khiến ông Ngô Văn Hòa T bị thương tích, gây ảnh hưởng đến sức khỏe của người bị hại. Mặc dù ông Ngô Văn Hòa T lưu thông trên đường không có đèn chiếu sáng. Tuy nhiên, đây không phải nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tác động gia đình đã bồi thường khắc phục hậu quả theo yêu cầu của đại diện gia đình người

bị hại, đại diện theo ủy quyền của người bị hại làm đơn bãi nại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, người bị hại có một phần lỗi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Sau khi cân nhắc mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo và tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử thấy cần xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, xét thấy nguyên nhân dẫn đến tai nạn một phần do lỗi của bị hại, bản thân bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, cần áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 thì ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo là lỗi vô ý, khi phạm tội bị cáo đang là học sinh. Nhằm tạo điều kiện cho bị cáo học tập, làm việc, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Ngày 25/5/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bù Đăng đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 28 trả lại xe mô tô biển kiểm soát 93H4-97XX cho chủ sở hữu là Nguyễn Tấn T; xe mô tô biển kiểm soát 71F2-83XX cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Trần Minh C. Các phương tiện đã được trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại đã làm đơn bãi nại, xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Quan điểm xử lý vụ án của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 18 đến 24 tháng tù là có phần nghiêm khắc. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có hoàn cảnh gia đình khó khăn khi xảy ra tai nạn bị cáo đang là học sinh, sau khi tai nạn bị cáo cũng bị thương tích, bị hại có một phần lỗi. Do đó, quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát được chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn T phạm Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51, điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T 01 năm tù (một năm tù), thời hạn tù tính từ ngày 24/4/2022.

[2] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Tấn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện theo ủy quyền của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Bình Phước.
- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Công an tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đăng;
- CCTHADS huyện Bù Đăng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Khắc Thanh